

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nga

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Chùy – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22/3/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị H, sinh ngày 20/5/1989;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố A, phường Q, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: thôn T, xã Q, huyện X, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Phạm Văn Ch, sinh ngày 06/8/1990

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Phố A, phường Q, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ hiện nay: Nhật Bản – Shizuokaken Hamamatsushi Hamakita-ku Higashimiso 1277-4 sore Jio Misino 103

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, anh Phạm Văn Ch và chị Lê Thị H thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Anh, chị kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q (nay là phường Q), thành phố Thanh Hóa, vào sổ đăng ký số 51, quyển số 01/2013, ngày 16/7/2013 và có tổ chức cưới theo phong tục địa phương. Sau khi cưới hai vợ chồng chung sống hạnh phúc cùng với bố mẹ anh Ch tại Phố A, phường Q được khoảng 5 năm. Tháng 11/2016 anh Ch đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân

mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Đến tháng 9/2018 chị H cũng sang Nhật Bản làm ăn nhưng hai vợ chồng không ở cùng nhau mà mỗi người ở mỗi nơi nên tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Tháng 4/2022 chị H đã về Việt Nam sinh sống đến nay. Nay anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Phạm Lê Huyền Anh, sinh ngày 01/01/2014, hiện cháu Huyền Anh đang ở với chị H. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Huyền Anh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ đến khi cháu Huyền Anh đủ 18 tuổi. Nguyên vọng của cháu Huyền Anh là được ở với mẹ.

Về tài sản, công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên họp, anh Ch và chị H vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định. Về nội dung các yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận các thỏa thuận của anh Ch, chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Anh Phạm Văn Ch đang sống và lao động tại Nhật Bản nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Anh Phạm Văn Ch và chị Lê Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh Ch, chị H.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Ch, chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên công nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh, chị có một con chung là cháu Phạm Lê Huyền Anh, sinh ngày 01/01/2014, hiện cháu Huyền Anh đang ở với chị H. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Huyền Anh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ch cấp

đưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ đến khi cháu Huyền Anh đủ 18 tuổi. Xét thấy, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện, phù hợp pháp luật, căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận thỏa thuận của 2 bên đương sự.

[2.3]. Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Các nội dung thỏa thuận trên của anh Ch, chị H là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 2 Điều 207; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Ch và chị Lê Thị H.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Ch, chị H, giao cháu Phạm Lê Huyền Anh, sinh ngày 01/01/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng), kể từ tháng 4/2024 đến khi cháu Huyền Anh đủ 18 tuổi. Anh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Lê Thị H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị H đã nộp tại biên lai số 0000173 ngày 27/02/2024 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa (chị H đã nộp đủ lệ phí).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND P. Quảng Hưng, TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga